UBND TỈNH AN GIANG TRƯỜNG ĐAI HỌC AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 297/QĐ-ĐHAG

Long Xuyên, ngày 09 tháng 03 năm 2009

QUYÉT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định về công tác sinh viên trong đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG

Căn cứ Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học An Giang, ban hành kèm theo Quyết định 367/2000/QĐ-UB-TC, ngày 02/03/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy, ban hành kèm theo Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 13/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác Sinh viên,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác sinh viên trong đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.
- Điều 2. Quyết định này được phổ biến trong toàn trường kể từ ngày ký và bắt đầu có hiệu lực từ ngày 15/08/2009. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.
- Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Tổ chức Chính trị, Dào tạo, Khảo thí & Kiểm định chất lượng, Hành chính Tổng hợp, Thanh tra-Pháp chế, các Khoa và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

<u>Nơi nhận:</u>

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu CTSV, HCTH.

HIEU TRUÖNG

ĐẠI HỌC AN GIANG

LÉ MINH TÙNG

UBND TỈNH AN GIANG TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

OUY DINH

Về công tác sinh viên trong đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHAG ngày 09 tháng 03 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chính và đối tượng áp dụng

- 1. Văn bản này quy định quyền và nghĩa vụ của sinh viên; nội dung công tác sinh viên; hệ thống tổ chức, quản lý; thi đua, khen thưởng và kỷ luật.
- 2. Văn bản này áp dụng đối với sinh viên cao đẳng, đại học hệ chính quy trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học An Giang.

Điều 2. Mục đích của công tác sinh viên

Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của nhà trường, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 3. Yêu cầu của công tác sinh viên

- 1. Sinh viên là đối tượng trung tâm trong nhà trường, được nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường.
- 2. Công tác sinh viên phải thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và UBND Tinh An Giang.
- 3. Công tác sinh viên phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các khâu có liên quan đến sinh viên.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Quyền của sinh viên

- 1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và nhà trường.
- 2. Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.
 - 3. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:
- 3.1. Được nhà trường bố trí cố vấn học tập để giúp đỡ, hướng dẫn lựa chọn đăng ký học những học phần phù hợp với năng lực và sở trường của mình vào đầu mỗi học kỳ; đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đặt ra trong chương trình đảo tạo của nhà trường;
- 3.2. Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;
- 3.3. Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ;
 - 3.4. Được chăm lo, bảo vệ sức khoẻ theo chế độ hiện hành của Nhà nước;
- 3.5. Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- 3.6. Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường;
- 3.7. Được nghỉ học tạm thời, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ do trường ban hành; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định của Nhà nước.
- 4. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn, giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng theo quy định của trường và các quy định của Nhà nước.
- 5. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của mình.

- 6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá (nếu có nhu cầu). Việc ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định của nhà trường.
- 7. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp theo quy định của nhà trường được nhà trường cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ sinh viên, các giấy tờ có liên quan khác và giải quyết các thủ tục hành chính.
- 8. Được hưởng chính sách ưu tiên của Nhà nước trong tuyển dụng vào các cơ quan Nhà nước nếu tốt nghiệp loại giỏi, rèn luyện tốt và được hưởng các chính sách ưu tiên khác theo quy định về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 5. Nghĩa vụ của sinh viên

- 1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, các quy chế và nội quy của trường.
- 2. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ và nhân viên của nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh.
- 3. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.
- 4. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của nhà trường; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống.
- 5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khoẻ khi mới nhập học và khám sức khoẻ định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của nhà trường.
 - 6. Đóng học phí đúng thời hạn theo quy định.
- 7. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của nhà trường.
- 8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo cam kết.
- 9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên trong trường.
- 10. Tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn ma tuý, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.

Điều 6. Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường và sinh viên khác.

- 2. Gian lận trong học tập, thi cử như: quay cóp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.
- 3. Đi trễ, bỏ lớp không có lý do chính đáng; chửi thề, nói tục; quan hệ nam nữ thiếu lành mạnh (có những biểu hiện khác thường trong khuôn viên trường).
- 4. Mặc áo thun (trừ áo thun khi học môn thể dục), quần jeans đáy ngắn; nam để tóc dài, mang dép lê khi đến trường; mặc áo có in logo, nhãn hiệu Trường Đại học An Giang vào quán cà phê, quán rượu, nhà hàng, khách sạn.
 - 5. Hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học; có mùi rượu bia khi đến trường.
 - 6. Sử dụng điện thoại di động trong giờ học hoặc hội họp.
 - 7. Xả rác bừa bãi trong lớp, khuôn viên trường hoặc nơi công cộng.
 - 8. Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng.
 - 9. Tham gia đua xe hoặc cổ vũ đua xe trái phép.
 - 10. Đánh bạc dưới mọi hình thức.
- 11. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma tuý, các loại hoá chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan; truyền bá tôn giáo, tiến hành các nghi thức tôn giáo trong nhà trường và các hành vi vì phạm đạo đức khác.
- 12. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật. Tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.

Chương III NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 7. Công tác tổ chức hành chính

- 1. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, sắp xếp bố trí vào các lớp chuyên ngành (lớp truyền thống hay lớp sinh hoạt); chỉ định Ban cán sự lớp lâm thời (lớp trưởng, lớp phó) trong thời gian đầu khoá học; làm thẻ cho sinh viên, cấp sổ đăng ký học tập, phiếu nhận cố vấn học tập...
 - 2. Tổ chức tiếp nhận sinh viên vào ở nội trú (nếu có nhu cầu).
 - 3. Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý hồ sơ của sinh viên.
 - 4. Tổ chức phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên.

5. Giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến sinh viên.

Điều 8. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động học tập và rèn luyện của sinh viên

- 1. Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, rèn luyện của sinh viên; phân loại, xếp loại sinh viên cuối mỗi học kỳ hoặc năm học, khoá học; tổ chức thi đua, khen thưởng cho tập thể và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm quy chế, nội quy.
- 2. Tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân sinh viên" vào đầu khoá, đầu năm và cuối khóa học.
- 3. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi HSSV giỏi, Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác.
- 4. Tổ chức triển khai công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên; tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ và các hoạt động ngoài giờ lên lớp khác; tổ chức đối thoại định kỳ giữa Hiệu trưởng nhà trường với sinh viên.
- 5. Theo đối công tác phát triển Đảng trong sinh viên; tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên tham gia tổ chức Đảng, các đoàn thể trong trường; phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị xã hội khác có liên quan trong các hoạt động phong trào của sinh viên, tạo điều kiện để sinh viên có mỗi trường rèn luyện, phần đấu.
- 6. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên: tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm...

Điều 9. Công tác y tế, thể thao

- 1. Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khoẻ cho sinh viên khi vào nhập học; chăm sóc, phòng chống dịch, bệnh và khám sức khoẻ định kỳ cho sinh viên trong thời gian học tập theo quy định; xử lý những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khoẻ để học tập.
- 2. Tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất để sinh viên rèn luyện thể dục, thể thao; tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao.
 - 3. Tổ chức nhà ăn tập thể cho sinh viên bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Điều 10. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên

- 1. Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước quy định đối với sinh viên về học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ khác có liên quan đến sinh viên.
- 2. Tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên tàn tật, khuyết tật, sinh viên diện chính sách, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 11. Thực hiện công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội

- 1. Phối hợp với các ngành, các địa phương xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho sinh viên; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến sinh viên.
- 2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma tuý, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến sinh viên; hướng dẫn sinh viên chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế.
 - 3. Tư vấn pháp lý, tâm lý, xã hội cho sinh viên.

Điều 12. Thực hiện công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú

Tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và các quy định của trường.

Chương IV TỔ CHÚC, QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 13. Tổ chức, quản lý công tác sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của trường gồm có Hiệu trưởng, Phòng Công tác Sinh viên, Khoa, Giáo viên chủ nhiệm, Cố vấn học tập và lớp học.

(Ban quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú và các đơn vị có liên quan đến sinh viên thực hiện theo quy chế của Bộ GD&ĐT, quy chế hoạt động tạm thời của Trường Đại học An Giang và chức năng nhiệm vụ của đơn vị đó).

Điều 14. Hiệu trưởng

- 1. Chịu trách nhiệm chính chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác sinh viên trong toàn trường.
- 2. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, ngành, địa phương trong công tác sinh viên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác sinh viên. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác sinh viên vào nề nếp, bảo đảm cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.
- 3. Quản lý sinh viên về các mặt học tập và rèn luyện, tình hình tư tưởng và đời sống. Hằng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để giải thích đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của trường cho sinh viên; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của sinh viên.
- 4. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên trong công tác sinh viên; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức; lối sống cho sinh viên.

5. Quyết định sự tham gia của sinh viên mang tính chất đại diện cho trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 15. Phòng Công tác Sinh viên

Là đơn vị tham mưu cho Hiệu trưởng trong chỉ đạo và chịu trách nhiệm chính trong tổ chức triển khai công tác sinh viên; làm đầu mối giúp Hiệu trưởng thực hiện nội dung công tác sinh viên theo quy định tại Chương III của văn bản này.

Điều 16. Khoa

Khoa là đơn vị trực tiếp quản lý toàn diện sinh viên và triển khai thực hiện các hoạt động học tập, rèn luyện sinh viên thông qua Trợ lý Công tác Sinh viên, Giáo viên chủ nhiệm, Cố vấn học tập, chi đoàn và lớp học.

Điều 17. Giáo viên chủ nhiệm

Giáo viên chủ nhiệm cho lớp chuyên ngành được tuyển chọn trong số những giảng viên có kinh nghiệm trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục, có tinh thần trách nhiệm cao, có uy tín đối với đồng nghiệp và sinh viên trong nhà trường.

Làm cố vấn cho lớp trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của lớp, định hướng việc lựa chọn Ban Đại diện lớp.

Làm cố vấn cho lớp về rèn luyện nhân cách, các vấn đề xã hội. Phối hợp hỗ trợ các phòng chức năng và tổ chức đoàn thể tổ chức phong trào, các hoạt động ngoại khóa... thuộc lớp mình phụ trách.

Theo dõi và đánh giá toàn diện về học tập và rèn luyện của sinh viên lớp mình. Nhận xét và đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên (có tham khảo biên bản báo cáo của Ban đại diện lớp, chi đoàn và chi hội).

Tham gia bàn bạc, thảo luận tại các phiên họp của các Hội đồng mà có những nội dung liên quan đến sinh viên lớp mình phụ trách.

Định kỳ báo cáo với Ban Chủ nhiệm Khoa về tình hình sinh viên lớp mình phụ trách.

Điều 18. Cố vấn học tập:

Cố vấn học tập được tuyển chọn trong số những giảng viên am hiểu về quy trình đào tạo theo học chế tín chỉ, có tinh thần trách nhiệm cao, có uy tín đối với đồng nghiệp và sinh viên trong nhà trường.

Cố vấn học tập được bố trí theo chuyên ngành đào tạo, tùy theo số sinh viên chuyên ngành và số giảng viên để bố trí cho phù hợp. Cố vấn học tập có nhiệm vụ:

Tham vấn cho một lớp học về chương trình, kế hoạch học tập, đăng ký môn học vào đầu mỗi học kỳ, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đặt ra trong chương trình đào tạo của nhà trường.

Động viên sinh viên của lớp tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động ngoại khóa... do các đơn vị có liên quan tổ chức.

Điều 19. Lớp học

- 1. Lớp học được tổ chức theo 02 hình thức: Lớp chuyên ngành và lớp học phần
- 1.1. Lớp chuyên ngành (lớp truyền thống hay lớp sinh hoạt) được tổ chức theo khóa và ngành đào tạo. Lớp chuyên ngành ổn định trong suốt các năm học để triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện đối với sinh viên. Trên cơ sở đó đánh giá kết quả rèn luyện, xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên theo từng học kỳ và khóa học.

Lớp chuyên ngành được nhà trường bố trí sinh hoạt định kỳ 2 lần/tháng theo thời khóa biểu chung (vào tiết 1 ngày thứ hai), với nội dung sinh hoạt lớp (tuần thứ nhất) và sinh hoạt chi đoàn, chi hội (tuần thứ ba). Ngoài ra, GVCN hoặc Ban cán sự lớp có thể triệu tập những phiên họp lớp bất thường để triển khai những công việc đột xuất của lớp, khoa, trường.

Mỗi lớp chuyên ngành có Ban cán sự lớp gồm: lớp trưởng và 02 lớp phó đo tập thể sinh viên trong lớp bầu, Hiệu trưởng công nhận. Nhiệm kỳ ban cán sự lớp chuyên ngành theo năm học.

Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp chuyên ngành:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của trường, khoa, phòng, ban;
- Đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chính nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;
- Tổ chức, động viên giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho sinh viên của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm và cố vấn học tập; đề nghị với khoa, Phòng Công tác Sinh viên và Ban Giám hiệu nhà trường giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp;
- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên trường trong hoạt động của lớp;
- Báo cáo đầy đủ, chính xác kết quả học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với giáo viên chủ nhiệm lớp, khoa và Phòng Công tác Sinh viên.
- 1.2. Lớp học phần: là lớp sinh viên đăng ký theo học cùng học phần. Mỗi học phần có thể được tổ chức thành nhiều lớp học phần và có mã số khác nhau. Lớp học phần để triển khai các nhiệm vụ học tập theo chương trình đào tạo, đồng thời nhận xét và đánh giá ý thức học tập của sinh viên làm cơ sở đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Lớp học phần sinh hoạt theo sự sắp xếp và hướng dẫn của giảng viên phụ trách và Lãnh đạo khoa.

Mỗi lớp học phần có Ban cán sự lớp. Ban cán sự lớp học phần gồm lớp trưởng, 1 hoặc 2 lớp phó do nhà trường chỉ định. Nhiệm kỳ của Ban cán sự lớp học phần theo thời gian học của học phần đó.

Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp học phần:

- Tổ chức triển khai, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ học tập theo kế hoạch của giảng viên phụ trách;
- Chủ động phối hợp với giảng viên, khoa và các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc dạy và học: tài liệu học tập, các phương tiện dạy học;
- Tổ chức quản lý lớp; phân công sinh viên trực nhật, giữ gìn nề nếp và cảnh quan nhà trường trước và sau giờ học;
- Kết thúc học phần Ban cán sự lớp thống kê số ngày nghi của sinh viên vào số theo dõi và nộp sổ cho giảng viên phụ trách nhận xét và trả lại cho sinh viên.
 - 2. Quyền lợi của Ban cán sự lớp chuyên ngành và Ban cán sự lớp học phần:

Được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và hưởng các chế độ theo các quy định hiện hành.

Chương V THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 20. Nội dung, hình thức thi đua, khen thưởng

- 1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân và tập thể lớp có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Cụ thể:
- 1.1. Đạt giải trong các cuộc thi sinh viên giỏi, Olympic các môn học, có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị;
- 1.2. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao;
- 1.3. Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng;
 - 1.4. Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, mức khen thường thường xuyên thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của trường và quy định hiện hành của UBND Tinh An Giang.

2. Thi đua, khen thường toàn diện định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối mỗi một học kỳ hoặc năm học. Cụ thể:

2.1. Đối với cá nhân sinh viên:

Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau:

2.1.1. Đạt danh hiệu sinh viên Khá:

- Về kết quả học tập: đảm bảo hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ cho một học kỳ và đạt kết quả học tập loại khá (ĐTBC tích lũy đạt từ 2,50 đến 3,19), không có điểm thi kết thúc học phần dưới 5,5 (tính điểm thi lần thứ nhất).
 - Xếp loại rèn luyện từ Khá trở lên.

2.1.2. Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi:

- Về kết quả học tập: đảm bảo hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ cho một học kỳ và đạt kết quả học tập loại giỏi trở lên (ĐTBC tích lũy đạt từ 3,2 đến 3,59), không có điểm thi kết thúc học phần dưới 5,5 (tính điểm thi lần thứ nhất).
 - Xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên.

2.1.3. Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc:

- Về kết quả học tập: đảm bảo hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ cho một học kỳ và đạt kết quả học tập loại xuất sắc (ĐTBC tích lũy đạt từ 3,6 trở lên), không có điểm thi kết thúc học phần dưới 5,5 (tính điểm thi lần thứ nhất).
 - Xếp loại rèn luyện Xuất sắc.

Danh hiệu cá nhân của sinh viên được ghi vào hồ sơ sinh viên.

Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Sinh viên đạt danh hiệu cá nhân theo mỗi học kỳ là điều kiện để nhận học bổng khuyến khích học tập (HBKKHT); đạt danh hiệu thi đua cá nhân cuối năm học được xét khen thưởng. Mức HBKKHT và tiền thưởng thực hiện theo các qui định hiện hành của trường và UBND Tinh An Giang.

2.2. Đối với tập thể lớp sinh viên (Lớp chuyên ngành)

Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm 2 loại: Lớp học Tiên tiến và Lớp học Xuất sắc.

2.2.1. Đạt danh hiệu Lớp học Tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên;
- Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên;
- Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;
- Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.

1

2.2.2. Đạt danh hiệu Lớp học Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu lớp sinh viên Tiên tiến và có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc.

Điều 21. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

- 1. Vào đầu năm học, nhà trường tổ chức cho sinh viên, các lớp sinh viên đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp sinh viên.
 - 2. Thủ tục xét khen thưởng:
- 2.1. Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, các lớp sinh viên tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, đề nghị lên khoa xem xét;
- 2.2. Khoa tổ chức họp, xét và đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường xét duyệt (thông qua phòng Công tác Sinh viên);
- 2.3. Căn cứ vào đề nghị của khoa và Phòng Công tác Sinh viên, Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp chuyên ngành.

Điều 22. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

- 1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tuỳ theo tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỳ luật sau:
- 1.1. Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;
- 1.2. Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;
- 1.3. Đình chi học tập 1 năm học: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên xếp loại rèn luyện kém trong năm học.
- 1.4. Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chí học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (kể cả trường họp bị xử phạt tù được hưởng án treo); sinh viên xếp loại rèn luyện kém cả năm lần thứ 2.
- 2. Hình thức kỷ luật của sinh viên phải được ghi vào hồ sơ sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập I năm học và buộc thôi học, nhà trường gửi thông báo về địa phương và gia đình sinh viên biết để quản lý, giáo dục.
- 3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục kèm theo văn bản này.

Điều 23. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

- 1. Thủ tục xét kỷ luật:
- 1.1. Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;
- 1.2. Giáo viên chủ nhiệm chủ trì họp với tập thể lớp chuyên ngành, phân tích và để nghị hình thức kỷ luật gửi lên Hội đồng khoa;
- 1.4. Hội đồng Khoa xem xét và đề nghị hình thức kỷ luật lên Hội đồng kỷ luật cấp trường (thông qua Phòng Công tác Sinh viên);
- 1.5. Hội đồng kỷ luật nhà trường tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp chuyên ngành có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

- 2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:
- 2.1. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);
 - 2.2. Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm sinh viên có hành vị vị pham:
 - 2.3. Biên bản họp hội đồng kỷ luật khoa;

Trong trường hợp có đủ chứng cứ sinh viên vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, Phòng Công tác Sinh viên sau khi trao đổi với Trưởng khoa, đại diện tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên lập hồ sơ trình Hiệu trưởng quyết định hình thức xử lý.

Điều 24. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

- 1. Đối với trường hợp bị khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.
- 2. Đối với trường hợp bị cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật.
- 3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập cho về địa phương: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương xã, phường, thị trấn

nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương để nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

4. Quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 25. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên

- 1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng thi đua, khen thường và kỷ luật sinh viên: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên để theo dõi công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với sinh viên trong trường.
- 1.1. Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng nhà trường do Hiệu trưởng uỷ quyền;
 - 1.2. Thường trực Hội đồng: là Trưởng phòng Công tác Sinh viên;
- 1.3. Các uỷ viên: là đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên trường.

Hội đồng có thể mời đại diện lớp chuyên ngành (lớp trưởng hoặc bí thư chi đoàn) và giáo viên chủ nhiệm lớp của những lớp có sinh viên được khen thưởng hoặc kỷ luật. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

- 2. Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật:
- 2.1. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;
- 2.2. Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của khoa, đơn vị phụ trách công tác sinh viên, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật tiến hành xét danh sách cá nhân và đơn vị sinh viên có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật;
- 2.3. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên mỗi học kỳ họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật có thể họp các phiên bất thường.

Điều 26. Quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng; nếu cấp trường đã xem xét lại mà chưa thoả đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Công tác phối hợp

Nhà trường chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

Điều 28. Chế độ báo cáo

- 1. Kết thúc học kỳ, năm học, các khoa tổ chức tổng kết, đánh giá công tác sinh viên báo cáo Hiệu trưởng (thông qua Phòng Công tác Sinh viên). Kết thúc năm học nhà trường tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND Tinh An Giang.
- 2. Các khoa kịp thời báo cáo Hiệu trưởng (thông qua Phòng Công tác Sinh viên) những vụ việc xảy ra có liên quan đến sinh viên để có hướng xử lý hoặc phối hợp các đơn vị xử lý theo thầm quyền.

Điều 29. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

- 1. Hằng năm, nhà trường sẽ tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định này ở các khoa và các đơn vị có liên quan.
- 2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác sinh viên được xét khen thưởng theo quy định.
- 3. Những vi phạm trong việc thực hiện công tác sinh viên của các đơn vị, cá nhân tuỳ theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

HIỆU TRƯỞNG**%**

LÊ MINH TÙNG

ĐẠI HỌ AN GIANG



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHỰNG XỬ LÝ KỶ LUẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 297/QĐ-ĐHAG Ngày 09 tháng 03 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang)

	-		vi phạm v lý có thể	· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·		
TT	Tên vụ việc sai phạm	Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập	Buộc thôi học	Ghi chú
	ong học tập, thực tậ	p:	···			· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·
1	Đi trễ, bỏ tiết không có lý do chính đáng.					Trừ điểm rèn luyện
2	Học hộ, nhờ người khác học hộ; có hành vi gian lận trong thi, kiểm tra; làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp					Xừ lý theo quy chế đào tạo.
3	Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được trường cho phép hoãn.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến xoá tên trong danh sách sinh viên.
4	Có hành vi xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, CBCNV nhà trường.					Tuỳ theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
II. T	rong sinh hoạt và cá	c hoạt độ	ng xã hội	i ;		
1	Chửi thể, nói tục; quan hệ nam nữ thiếu lành mạnh.					Trừ điểm rèn luyện.
2	Mặc áo thun, quần jeans đáy ngắn; nam để tóc dài; mang dép lê khi đến trường.	,			,	Trừ điểm rèn luyện.

<u> </u>	T 1 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2					
3	Mặc áo có in			1		Trừ điểm rèn luyện.
1	logo, nhãn hiệu					
	của trường vào					1
1	quán cả phế, quán			-		
	rượu		 			
4	Sử dụng điện	<u></u>	 	 		(m) 413
*		1				Trừ điểm rèn luyện.
1	thoại di động				i	
ŀ	trong giờ học, hội		1			
	họp.					
5	Xà xác bừa bãi	Lần l	Lần 2		1	Từ lần 3 trở lên tùy
i	trong lớp, khuôn					theo mức độ, xử lý từ
	viên trường hoặc					
1	nơi công cộng		}			đình chỉ học tập đến
6		T 21	172.2	 -	<u> </u>	buộc thôi học.
٥	Đưa khách vào	Lần 1	Lần 2			Từ lần 2 đưa ra khỏi
	KTX không đăng					KTX.
<u></u>	ký tạm trú.	<u> </u>				
7	Hút thuốc; uống	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần thứ 2 đưa ra khỏi
	rượu, bia gây ồn			1		KTX nếu là SV nội trú
	ào mất trật tự.					TELEVINOU IN DV HOTHU
8	Đánh nhau gây	 -		Lần 1	T À- O	Niên mali'e
] "	I			Lan I	Lần 2	Nêu nghiêm trọng
ŀ	_ ·					giao cho co quan chức
	chức hoặc tham		1			năng xử lý theo quy
ļ	gia tổ chức đánh					định của pháp luật.
	nhau.	<u></u>				' ' '
9	Chơi cờ bạc dưới	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể
	mọi hình thức.					giao cho co quan chức
						năng xử lý theo quy
10	Chứa chấp, môi		 	 	T à	định của pháp luật.
10					Lần 1	Giao cho co quan
]	giới hoạt động					chức năng xử lý theo
Ī	mại dâm.		1			quy định của pháp
	<u> </u>					luật.
11	Hoạt động mại			Lần 1	Lần 2	
	dâm.		1		_	
12	Buôn bán, vận			 	Lần 1	Giao cho co quan
	chuyển, tàng trữ				Lant	1 1
		• .		ĺ		chức năng xử lý theo
	và lôi kéo người]		[quy định của pháp
	khác sử dụng ma				İ	luật.
	tuý.					
13	Sử dụng ma tuý.					Xử lý theo quy định
.	-					về xử lý HSSV sử
						dụng ma túy.
14	Tàng trữ, lưu	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
	hành, truy cập, sử	Lan I	Dail 2	ran 3	Lan 4	Nêu nghiêm trọng
					i	giao cho co quan chức
						định của pháp luật.
	hoặc tham gia các	<u>,, </u>				
	dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các	<u>,</u>				năng xử lý theo quy định của pháp luật.

						· — — -	
# 1 1/2 M	ĀN						
TI	RƯỜN	12 / 2 / 2 / 2 / 2 / 2 / 2 / 2 / 2 / 2 /					
z DA	1:110	ac izil					
AN	dian	host động mê tín					
12.3							
	1 0	động tôn giáo trái]				
		phép.					
	15	,					Tuỳ theo mức độ, xử
	1	sån trong KTX vå					lý từ khiển trách đến
	1	các tài sản khác					buộc thôi học và phải
	<u> </u>	. của trường.					bổi thường thiệt hại
	16	The tar oam,					Tuỳ theo mức độ, xử
	1	chứa chấp, tiêu		i			lý từ cảnh cáo đến
	1	thụ tài sản do lấy					buộc thôi học. Nếu
•	1	căp mà có.					nghiêm trọng giao cho
	}						co quan chức năng xử
					1	İ	lý theo quy định của
	17	Dire minim At A					pháp luật
	1/	Đưa phần tử xấu					Tuỳ theo mức độ, xử
	ĺ	vào trong trường,					lý từ cảnh cáo đến
		KTX gây ảnh hưởng xấu đến an					buộc thôi học.
	ł	ninh, trật tự trong				*	
		nhà trường.				İ	
	18	Chứa chấp buôn		 -	 		
		bán vũ khí, chất				Lần 1	Giao cho co quan
		nổ, chất dễ chảy					chức năng xử lý theo
		và các hàng cấm					quy định của pháp
		theo quy định của					luật.
ļ		nhà nước.					
-	19	Thành lập, tham		†	 	 	Turk thee make to
		gia các tổ chức					Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến
		mang danh nghĩa]			buộc thôi học.
1		nhà trường khi					ouve mor noe.
]		chưa được Hiệu					1
· }		trưởng cho phép.		ĺ			, i
J	20	Kích động, lôi			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng
		kéo người khác					giao cho co quan chức
		biểu tình, viết					năng xử lý theo quy
		truyền đơn, áp	ľ				định của pháp luật.
1		phích trái pháp		•			prop rugi.
-	_	luật.					
	21	Vi phạm các quy					Tuỳ theo mức độ, xử
		định về an toàn	ľ				lý từ khiển trách đến
<u></u>		giao thông.					buộc thôi học.

HIỆU TRƯỞNG少